

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 31/2021/DS-ST

Ngày 26/3/2021

V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Long.

2. Bà Nguyễn Thị Hôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trạng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 289/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-DS ngày 03/02/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2021/QĐST-DS ngày 26/02/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Tòa nhà HM town 412 đường Ng, Phường N, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang Tr, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thanh H – Chức vụ: PGĐ Trung tâm Quản lý và Thu hồi nợ.

Theo Quyết định số: 222/2020/UQ-PCTT ngày 12/6/2020 của Tổng Giám đốc về việc ủy quyền cho Phó Giám đốc Trung tâm Quản lý và Thu hồi nợ ký đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần B (Sau đây gọi tắt là “BVB”).

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Ngọc Tuyết Ng, sinh năm 1993 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 143 đường N1, Phường B1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang..

2. Bị đơn: + Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

+ Bà Lê Thị T1, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Th, xã Th, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại Đơn khởi kiện, Bản tự khai ngày 01/4/2020 của nguyên đơn và trong quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 03/5/2018 Ngân hàng thương mại cổ phần B đã ký với bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T hợp đồng tín dụng số: 0495/03118/TDGD-CN để vay số tiền 30.000.000, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất trong

hạn 10%/năm, ngày đến hạn 07/5/2021, phương thức trả nợ trả lãi vào ngày 19 định kỳ 01 tháng một lần, trả nợ gốc theo lịch trả nợ đính kèm, lãi suất chậm trả 10% lãi suất vay trong hạn, được tính trên số vốn gốc bị quá hạn và số ngày quá hạn, lãi suất phạt quá hạn 150% lãi suất vay trong hạn, được tính trên số vốn gốc bị quá hạn và số ngày quá hạn. Tổng số tiền mà Ngân hàng giải ngân cho bà T1 và anh T là 30.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 01/0195/03118/TDGD-CN ngày 07/5/2018, cấp tín dụng không có tài sản bảo đảm.

Trong quá trình vay vốn, bà T1 và anh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi đối với Ngân hàng nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ làm việc trực tiếp, gửi thông báo nợ quá hạn để yêu cầu bà T1, anh T thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Tuy nhiên, cho đến nay bà T1, anh T vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng, đã vi phạm nghiêm trọng các nội dung thỏa thuận mà hai bên đã ký kết trong hợp đồng tín dụng.

Nay Ngân hàng yêu cầu bà T1 và anh T phải trả số tiền tạm tính đến ngày 22/9/2020 là 20.510.837 đồng trong đó, vốn còn phải trả 16.626.229 đồng, lãi trong hạn 3.041.098 đồng, phạt chậm lãi 141.545 đồng, lãi quá hạn 701.966 đồng, tổng cộng là 20.510.837 đồng và bà T1, anh T phải chịu toàn bộ tiền lãi và phí phạt phát sinh sau ngày 22/9/2020 theo mức lãi suất được quy định trong Hợp đồng tín dụng số 0495/03118/TDGD-CN ký ngày 03/5/2018 đến khi trả hết nợ. Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện của Ngân hàng thương mại cổ phần B yêu cầu bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T trả cho Ngân hàng số tiền còn phải trả tiền vốn là 16.626.229 đồng, lãi 6.120.500 đồng, tổng cộng là 22.746.648 đồng và sau ngày 26/3/2021 bà T1, anh T còn phải tiếp tục trả tiền lãi và lãi chậm trả của Hợp đồng tín dụng ngày 03/5/2018 cho đến khi trả hết nợ.

- Bị đơn bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà T1, anh T.

[3] Theo Hợp đồng tín dụng số: 0495/03118/TDGD-CN Ngân hàng thương mại cổ phần B - Chi nhánh Tiền Giang và bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T đã ký, Ngân hàng cho bà T1, anh T vay 30.000.000 đồng vào ngày 03/5/2018, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất trong hạn 10%/năm, ngày đến hạn 07/5/2021, phương thức trả nợ trả lãi vào ngày 19 định kỳ 01 tháng một lần, trả nợ gốc theo lịch trả nợ đính kèm, lãi suất chậm trả 10%

lãi suất vay trong hạn, được tính trên số vốn gốc bị quá hạn và số ngày quá hạn, lãi suất phạt quá hạn 150% lãi suất vay trong hạn, được tính trên số vốn gốc bị quá hạn và số ngày quá hạn. Sau khi vay bà T1, anh T đã trả được 16 kỳ (trong đó: Vốn là 13.373.771 đồng, lãi là 4.161.132 đồng) đến ngày 24/10/2019 thì ngưng trả cho đến nay. Hiện tại bà T1 và anh T còn nợ Ngân hàng tiền vốn là 16.626.229 đồng, lãi 6.120.500 đồng, tổng cộng là 22.746.648 đồng. Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng yêu cầu bà T1 và anh T phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 22.746.648 đồng, trong đó: Vốn 16.626.229 đồng, lãi 6.120.500 đồng. Xét, bà T1 và anh T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay theo Hợp đồng tín dụng và tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nên xem như mặc nhiên thừa nhận nợ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc bà T1 và anh T trả nợ cho Ngân hàng số tiền vốn, lãi là 22.746.648 đồng và tiếp tục trả lãi sau ngày 26/3/2021 cho đến khi trả xong nợ, tiền lãi tính theo hợp đồng tín dụng.

[3] Về án phí: Ngân hàng yêu cầu bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T trả tổng cộng số tiền 22.746.648 đồng được Tòa án chấp nhận toàn bộ, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc Hội;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Buộc bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền vốn 16.626.229 đồng, lãi 6.120.500 đồng, tổng cộng 22.746.648 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

- Về án phí:

- + Bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T phải chịu 1.137.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- + Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền 512.770 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002233 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

- Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền làm đơn kháng cáo trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lê Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi Cục THA dân sự TP.Mỹ Tho;
- Các đương sự:
 - + Ngân hàng TMCP B;
 - + Bà Nguyễn Ngọc Tuyết Ng;
 - + Bà Lê Thị T1;
 - + Anh Nguyễn Thanh T.
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương